ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09 /CT-UBND	*Hưng Yên, ngày 03 tháng 12 năm 2012*

CHỈ THỊ
Về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản của tỉnh theo chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư nhận thức đúng tác động bất lợi do nợ đọng xây dựng cơ bản gây ra, tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để xử lý, khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản như sau:

1. Yêu cầu xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh:

a) Xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương.

b) Các cấp, các ngành phải coi việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản là nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh trong thời gian tới. Việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản được tiến hành dần theo lộ trình từng năm và thứ tự ưu tiên hợp lý, bảo đảm đến hết năm 2015 phải hoàn thành việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các chủ đầu tư phải kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan (gắn với trách nhiệm cá nhân) trong việc để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong thời gian qua. Đồng thời, phải kịp thời đề xuất, tự cân đối các nguồn vốn để xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khẩn trương triển khai ngay các giải pháp sau đây để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản của khối lượng đã thực hiện tính đến ngày 31/12/2011:

a) Đối với nguồn ngân sách tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiến hành rà soát, thống kê, phân loại nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc ngân sách tỉnh đến ngày 31/12/2011 (gồm nợ khối lượng các công trình đã hoàn thành còn thiếu vốn thanh toán, nợ khối lượng các gói thầu đang triển khai thực

hiện nhưng chưa bố trí đủ vốn), xác định cụ thể nguyên nhân của từng khoản nợ đọng (khách quan, chủ quan); trên cơ sở đó có kế hoạch và lộ trình xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản một cách công khai, công bằng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để.

b) Đối với nguồn ngân sách huyện, ngân sách xã: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo rà soát, phân loại nợ đọng xây dựng cơ bản và xây dựng phương án xử lý nợ bằng nguồn vốn ngân sách địa phương quản lý và các nguồn hợp pháp khác theo yêu cầu tại Mục 1 của Chỉ thị này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Từ năm 2013, các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) phải ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong kế hoạch phân bổ vốn đầu tư và coi đây là chỉ tiêu bắt buộc trong quy trình tổng hợp, bố trí và giao kế hoạch vốn đầu tư; bảo đảm hàng năm trước ngày 20 tháng 5 phải xử lý được ít nhất 30% khối lượng nợ đọng xây dựng cơ bản.

Chỉ được bố trí vốn cho các dự án mới sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng theo kế hoạch. Dự án mới phải là dự án thực sự cấp bách, có quyết định đầu tư, thiết kế cơ sở được duyệt trước ngày 25/10 năm trước năm kế hoạch. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và chủ đầu tư có nợ đọng xây dựng cơ bản lớn thì không được bố trí vốn cho việc khởi công mới các dự án; đồng thời, phải thực hiện đình hoãn một số dự án để tập trung xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của của Chỉ thị này.

d) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư phải chủ động rà soát, đánh giá, xác định hiệu quả, mức độ hoàn thiện, khả năng khai thác của từng dự án, công trình để thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại đối với những công trình đầu tư dở dang do nợ đọng xây dựng cơ bản:

- Đối với những công trình thật sự có hiệu quả, mức vốn hoàn thiện không lớn thì tập trung bố trí vốn đầu tư dứt điểm để đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả.

- Đối với những công trình có khả năng khai thác từng phần (kể cả các gói thầu đã tổ chức đấu thầu) thì hoàn thiện đưa vào sử dụng từng hạng mục theo khả năng nguồn vốn cho phép; các hạng mục còn lại phải kiên quyết đình hoãn.

- Đối với những công trình dở dang khác, cần có giải pháp xử lý phù hợp (như chuyển đổi hình thức đầu tư) hoặc kiên quyết tạm dừng thực hiện.

3. Để không phát sinh thêm nợ đọng xây dựng cơ bản mới; từ năm 2013 trở đi, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư có trách nhiệm:

a) Nghiêm túc chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng. Không điều chỉnh giá trị hợp đồng đối với các khối lượng công việc thực hiện chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu so với cam kết ban đầu.

b) Tuân thủ đúng các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương.

- Các sở, ban, ngành, địa phương khi đề xuất nhu cầu đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ phải tập trung cho các dự án chuyển tiếp cần phải bố trí vốn để hoàn thành dứt điểm; chỉ đề xuất chủ trương đầu tư các dự án mới quan trọng, cấp thiết, phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch của ngành, địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải chịu trách nhiệm về những đề xuất chủ trương đầu tư không đúng quy hoạch, dàn trải, không tập trung khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản của ngành và địa phương thuộc phạm vi quản lý.

- Các cấp, các ngành, địa phương chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã phê duyệt, chỉ được quyết định đầu tư, bổ sung tổng mức đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách. Việc xác định nguồn vốn và cân đối vốn là nội dung quan trọng, phải có trong hồ sơ dự án trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Những dự án được quyết định đầu tư mà không xác định rõ nguồn vốn, khả năng cân đối vốn, làm cho dự án thi công phải kéo dài, gây lãng phí thì người ký quyết định phải chịu trách nhiệm về những tổn thất do việc kéo dài này gây ra và phải xử lý nghiêm theo đúng các quy định của pháp luật.

- Tất cả các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch được giao để không gây nên nợ đọng xây dựng cơ bản. Trường hợp thật sự cần thiết phải bổ sung thêm vốn ngoài kế hoạch được giao hoặc cần điều chuyển vốn trong nội bộ ngành, lĩnh vực và các chương trình mục tiêu phải báo cáo cấp có thẩm quyền giao vốn quyết định, các địa phương tự cân đối các nguồn vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền.

- Việc cấp phát và ứng chi vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ từ Kho bạc Nhà nước cho các dự án đầu tư (trong kế hoạch) phải theo khối lượng thực hiện. Đối với dự án chưa có khối lượng thực hiện, việc tạm ứng vốn tối đa là 30% của tổng mức kế hoạch vốn được giao hàng năm. Việc cấp phát và ứng chi tiếp chỉ thực hiện sau khi thanh toán khối lượng hoàn thành. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh giám sát thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; chủ động áp dụng các biện pháp xử lý kịp thời để không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; xác định rõ trách nhiệm và có hình thức kỷ luật nghiêm khắc đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân gây ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

d) Định kỳ (06 tháng, hàng năm), các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra tình hình nợ đọng vốn XDCB tại các sở, ban, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố; tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh phương án xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong tỉnh; đồng thời cân đối các nguồn vốn để xử lý nợ xây dựng cơ bản thuộc ngân sách tỉnh quản lý trong kế hoạch hàng năm.

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành liên quan xác định nguồn thu và cân đối thu chi ngân sách tỉnh và các cân đối tài chính có liên quan trong kế hoạch 5 năm và hàng năm, định kỳ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện và định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai và kết quả thực hiện chỉ thị này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các chủ đầu tư;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CV: XDCB;
- Lưu: VT, GTTL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thông